TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày: 06-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Ngọc Nhiên, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/TLST–HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1968 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1939; có vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1973 và 02 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 27/4/2018 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 41/QĐ-XPVPHC về hành vi "Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu" với số tiền 30.000.000 đồng, chưa nộp phạt; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, đã bị xử lý hành chính; bị cáo tại ngoại; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút, ngày 28/01/2019, trên tuyến đường 788 thuộc tổ 10, ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành phối hợp với lực lượng Công an xã An Cơ kiểm tra xe mô tô biển số 70B1-021.54 do bị cáo Lê Văn T điều khiển phát hiện trên xe có 180 bao thuốc lá hiệu HERO và 50 bao thuốc lá hiệu Jet nên tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bị cáo Lê Văn T đã có tiền sự về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu nhưng tiếp tục mua 180 bao thuốc lá hiệu HERO và 50 bao thuốc lá hiệu Jet nêu trên của một người đàn ông người Campuchia (không rõ tên, địa chỉ) tại khu vực bến Đồi Thơ, Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh với số tiền 2.850.000 đồng để vận chuyển về khu vực chợ An Cơ bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ gồm 180 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO, 50 bao thuốc lá hiệu Jet, 01 xe môtô.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 37/CT-VKSCT ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm. Về vật chứng vụ án: Đối với 180 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và 50 bao thuốc lá nhập lậu hiệu Jet là vật chứng vụ án, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe môtô biển số 70B1-021.54095.75 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào ngày 28/01/2019 bị cáo Lê Văn T đã có hành vi mua 180 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và 50 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet để bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi bất chính. Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán tổng cộng 230 bao thuốc lá điếu nhập lậu nêu trên nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, trực tiếp xâm phạm đến chế độ của Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận trước mắt mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Do tiền sự của bị cáo đã được áp dụng để định tội trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không áp dụng để xem xét nhân thân xấu cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành: Xét thấy bị cáo không có tiền án, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rỏ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo tự cải tạo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội. Hơn nữa, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù cho hưởng án treo, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Điều 35; khoản 4 Điều 190, khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 180 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và 50 bao thuốc lá nhập lậu hiệu Jet là vật chứng vụ án, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe môtô biển số 70B1-021.54095.75 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với những người đàn ông quốc tịch Campuchia không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên khi nào xác định, tiến hành làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Tiến phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 180 (một trăm tám mươi) bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO; 50 (năm mươi) bao thuốc lá nhập lậu hiệu Jet; 01 (một) xe môtô biển số 70B1-021.54 của bị cáo Tiến.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di